

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **46/2022/HS-ST**

Ngày: **25/5/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Tám

Bà Đặng Thị Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày **25** tháng **5** năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

A, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1996 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A1, xã A2, huyện A3, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B, sinh năm 1972 và bà B1, sinh năm 1970; anh chị em ruột có 02 người, bị can là con lớn trong gia đình; tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 12/11/2021, chuyển tạm giam ngày 15/11/2021 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

A, sinh năm 1996, nơi cư trú ấp A1, xã A2, huyện A3, tỉnh Tiền Giang thuê nhà trọ của C, sinh năm 1965, tại ấp C1, xã C2, thị xã C3, tỉnh Tiền Giang để ở trọ cùng với D, sinh năm 1997, nơi cư trú 115/9, Nguyễn Kiệm, phường 3, quận D1, thành phố Hồ Chí Minh. Vào ngày 11/11/2021 A thuê xe Honda khách của người không rõ nhân thân chở đến chợ Thuộc Nhiều thuộc xã Dưỡng Diễm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang gặp đối tượng tên E (không rõ nhân thân) hỏi mua bạch ma túy giá 300.000 đồng, A giao tiền cho E và nhận ma túy cất giấu trong người rồi lên xe Honda khách về nhà trọ cất giấu. Đến sáng ngày 12/11/2021 A lấy ma túy ra

sử dụng một mình, phần còn lại A cất giấu trong nón bảo hiểm để trong phòng trọ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/11/2021 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp với Công an thị xã Cai Lậy kiểm tra phòng trọ của A bắt quả tang Luật tàng trữ trái phép chất ma túy cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon kích thước (03 x 2,2 cm) được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng hạt nghi là ma túy;
- 01 (một) nón bảo hiểm sậm màu, hiệu nón sơn, không kín che;
- 01 (một) chày nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, bên trong có nước, trên nắp chày có một nõ thủy tinh xuyên thủng qua nắp, 01 ống hút nước giải khát bằng nhựa màu trắng xuyên thủng qua nắp.

Kết luận giám định số 230/KLGD-PC09 ngày 14/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: A, G, G1, C, chữ ký ghi họ tên Đại úy G2 và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ PHÚ QUÝ – CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0645 gam, loại Methamphetamine. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đã hoàn lại mẫu sau giám định có khối lượng là 0,9437 gam; được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 230 ghi ngày 14 tháng 11 năm 2021.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSTXCL ngày 12/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không khiếu nại các quyết định cũng như hành vi của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thị xã Cai Lậy, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo A từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 230 ghi ngày 14 tháng 11 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: H (Giám định viên), H1 (Trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: H2 (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9437 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 nón bảo hiểm sậm màu, hiệu nón sơn, không kín che; 01 chày nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, bên trong có nước, trên nắp chày có một nõ thủy tinh xuyên thủng qua nắp, 01 ống hút nước giải khát bằng nhựa màu trắng xuyên thủng qua nắp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo sẽ sửa sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện bị cáo **A** đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp bịch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng được hàn kín xung quanh, qua giám định đã được kết luận là ma túy tổng hợp, khối lượng 1,0645 gam loại Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng dân. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo **A** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với ma túy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi của công dân về tàng trữ, vận chuyển, mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nói riêng và của toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được pháp luật hình sự điều chỉnh, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng pháp luật hình sự để xử lý nghiêm hành vi của bị cáo để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân trở thành một công dân có ích cho xã hội và đồng thời cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với người tên E bán ma túy cho bị cáo A có dấu hiệu của tội mua bán trái phép chất ma túy, nhưng chưa xác định được nhân thân nên không thể tiến hành tố tụng được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với bị cáo A khai việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy D hoàn toàn không biết. Ngoài ra, D có hành vi lén sử dụng ma túy của A sử dụng còn sót lại trong nỏ, nhưng hiện tại D đã bỏ địa phương đi không rõ lý do nên không thể quy kết bị cáo A có tổ chức hay lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

[8] Về vật chứng vụ án: Xét 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 230 ghi ngày 14 tháng 11 năm 2021, có các chữ ký in họ tên H (Giám định viên), H1 (Trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: H2 (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9437 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) nón bảo hiểm sẫm màu, hiệu nón sơn, không kín che; 01 (một) chày nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, bên trong có nước, trên nắp chày có một nổ thủy tinh xuyên thủng qua nắp, 01 (một) ống hút nước giải khát bằng nhựa màu trắng xuyên thủng qua nắp do vật chứng là công cụ phạm tội, vật cấm tàng trữ lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 230 ghi ngày 14 tháng 11 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: H (Giám định viên), H1 (Trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: H2 (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9437 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 nón bảo hiểm sẫm màu, hiệu nón sơn, không kín che; 01 chày nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, bên trong có nước, trên nắp chày có một nổ thủy tinh xuyên thủng qua nắp, 01 ống hút nước giải khát bằng nhựa màu trắng xuyên thủng qua nắp.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quản lý (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2022).

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Thoa

